

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/ 2018/ HS-ST
Ngày: 21/ 6/ 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khuru Đề Dành

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đức;

Ông Đinh Văn Diên.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Ông Dương Ngọc Sử- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2018/HS-ST ngày 25 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/HSST- QĐ ngày 07 tháng 6 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thanh N, sinh 1974 tại An Giang; nơi cư trú: khóm Đông Thịnh 2, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh 1942 và bà Phạm Thị N, sinh 1947; chồng Nguyễn Viết Thanh, sinh 1979 và có hai con;

Tiền án: Ngày 20/01/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, xử phạt 02 (Hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành hình phạt đến ngày 07/ 6/ 2016 được trả tự do;

Tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- ***Bị hại:*** Bà Đỗ Thị T, sinh 1972; nơi cư trú: ấp Phú Hữu, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Trần Cu E (3 C), sinh 1988; nơi cư trú: ấp Thanh Niên, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Duy P (T), sinh 1984; nơi cư trú: ấp Thanh Niên, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

3. Ông Nguyễn Văn N, sinh 1966; nơi cư trú: Số 893B Hà Hoàng Hổ, khóm Đông An 2, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (vắng mặt).

4. Chị Dương Thị Thanh K, sinh 1999; nơi cư trú: Số 553A/27, khóm Bình Thới 2, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (vắng mặt).

5. Anh Dương Văn T, sinh 1985; nơi cư trú: khóm Đông Thịnh 3, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 27/10/2017, bị cáo Nguyễn Thị Thanh N mượn xe mô tô biển số 67B1-651.74 của Dương Thị Thanh K (bạn học của con Nga), để đem cơm cho người con đang học sửa xe ở phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Trên đường đi Minh Anh (đi theo đoàn lô tô lưu động, chưa xác định được họ và địa chỉ cụ thể), điện thoại cho bị cáo kêu vào thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn để trộm card điện thoại. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe đến thị trấn Phú Hòa gặp Minh Anh, rồi cả hai đến tiệm tạp hóa của bà Đỗ Thị T, Minh Anh chỉ bị cáo lấy bọc nylon màu hồng có card điện thoại bên trong để trên kệ. Để thực hiện việc trộm cắp, bị cáo kêu bà Thu bán 15 gói mì và nói để bị cáo tự chọn. Trong lúc, chờ bị cáo chọn thì bà Thu ra phía trước bán hàng cho khách, lợi dụng bà Thu đang bán hàng cho khách không để ý, bị cáo trộm cắp bọc nylon đựng card điện thoại bỏ vào bọc cùng với 15 gói mì rồi kêu bà Thu tính tiền. Sau khi tính tiền xong, bị cáo ra lấy xe mô tô để về nhưng bỏ quên chìa khóa xe trên kệ, sợ bị phát hiện, bị cáo không quay lại lấy chìa khóa xe mà dẫn xe đi ra hướng tỉnh lộ 943 gặp Minh Anh, bị cáo đưa bọc card điện thoại cho Minh Anh giữ; sau đó, tiếp tục dẫn xe đến nhà của Nguyễn Duy Phương nhờ câu dây điện xe để về nhà. Bà Thu phát hiện mất bọc card điện thoại và phát hiện chìa khóa xe của bị cáo bỏ quên, nghi ngờ bị cáo trộm cắp, bà trình báo và giao nộp chìa khóa cho công an. Công an thị trấn Phú Hòa mời bị cáo về làm việc, bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà Thu.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô biển số 67B1 - 651.74;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng;
- 01 chìa khóa xe mô tô hiệu Honda có gắn móc khóa màu trắng.

Cáo trạng số: 17/CT- VKSTS-HS ngày 12/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Thị Thanh N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 (sau đây gọi là Bộ luật Hình sự năm 2015).

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà Thu như tóm tắt nội dung vụ án. Ngày

08/11/2017, bị cáo đến Công an thị trấn Phú Hòa bồi thường cho bà Thu số tiền 5.000.000 đồng.

Bị hại bà Đỗ Thị T, trình bày: Bà bị mất trộm bọc card điện thoại như tóm tắt nội dung vụ án và bị cáo khai. Bị cáo đã bồi thường cho bà 5.000.000đồng, bà yêu cầu bồi thường thêm số tiền 3.000.000đồng và yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, khẳng định hành vi của bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo từ 01 (Một) năm đến 02 (Hai) năm tù.

Về vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng. Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.000.000đồng để đảm bảo cho việc thi hành án.

Bị cáo không tranh luận về tội danh, khoản, điều luật, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng và mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Tự nguyện bồi thường thêm cho bà Thu thêm số tiền 3.000.000đồng và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các biên bản của hoạt động tố tụng, thể hiện: Sau khi nghe Minh Anh (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) điện thoại, kêu vào thị trấn Phú Hòa trộm cắp card điện thoại. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27/10/2017, bị cáo Nguyễn Thị Thanh N điều khiển xe mô tô biển số 67B1-651.74 (mượn của Dương Thị Thanh K) từ thành phố Long Xuyên đến thị trấn Phú Hòa gặp Minh Anh, rồi cả hai đến tiệm tạp hóa của bà Đỗ Thị T thuộc ấp Phú Hữu, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Minh Anh chỉ bị cáo trộm cắp bọc nylon màu hồng đựng card điện thoại, để trên kệ. Bị cáo giả vờ mua 15 gói mì, lợi dụng bà Thu bán hàng cho khách không để ý, lén lút trộm cắp bọc đựng card điện thoại các loại Vinaphone, Viettel, Mobie, Vietnam, mệnh giá từ 10.000đồng đến 100.000đồng; sợ bà Thu phát hiện, bị cáo đưa bọc card điện thoại trộm được cho Minh Anh. Phát hiện mất bọc card điện thoại, bà Thu trình báo công an và giao nộp chìa khóa xe bị cáo bỏ quên lại, Công an thị trấn Phú Hòa mời bị cáo làm việc, bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐ ngày 04/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thoại Sơn, kết luận: Giá trị tài sản của vụ án được định giá với số tiền là: 8.000.000đồng.

Hành vi của bị cáo lợi dụng chủ sở hữu đang bận rộn, sơ hở, mất cảnh giác, lén lút trộm cắp tài sản là có lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản

của bị hại, vi phạm quy định tại Điều 138 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội, thấy: Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, xử phạt 02 (Hai) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” ngày 20/01/2015, chấp hành hình phạt tù tại trại giam. Tại đây, bị cáo phải chịu chế độ giam giữ, quản lý phạm nhân và được giáo dục, học tập, lao động; lẽ ra, khi chấp hành xong hình phạt bị cáo phải nhận thức được lỗi lầm, phải biết ăn năn hối cải, thấy được sự răn đe, trừng trị nghiêm khắc của pháp luật; từ đó, phải lao động, làm ăn chân chính để tự nuôi sống bản thân và lo cho gia đình. Ngược lại, muốn có tiền tiêu xài cho thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bất chấp sự trừng trị của pháp luật, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của người bị hại, điều này thể hiện bị cáo không có ý thức tuân thủ pháp luật.

Với giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt được định lượng thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009, theo Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định tại khoản 1 Điều 173 về tội “*Trộm cắp tài sản*” có khung hình phạt bằng nhau.

Do đó, Viện kiểm sát đề nghị căn cứ Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, quyết định hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi biết được hành vi phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại. Tuy nhiên, bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 07/6/2016, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, đây là tình tiết tăng nặng “*tái phạm*”. Do đó, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Hội đồng xét xử thấy, bị cáo có nhân thân xấu, vào ban ngày, trong lúc tại tiệm tạp hóa của bà Đỗ Thị T có nhiều người, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp là quá liều lĩnh, nên phải bất chấp hành hình phạt tù để trừng trị và giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật.

[5] Về vật chứng, Hội đồng xét xử thấy: Xe mô tô biển số 67B1 - 651.74 và chìa khóa xe có gắn móc khóa màu trắng, bị cáo mượn của Dương Thị Thanh K. Do đó, cơ quan điều tra trao trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ áp dụng Điều 584, 585 và 589 của Bộ luật dân sự năm 2015. Công nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường thêm cho bà Thu số tiền 3.000.000đồng.

[6] Đối với Minh Anh sử dụng giấy chứng minh nhân dân số 351755675 tên Vũ Tâm Thiện, sinh 05/5/1979, địa chỉ: phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, ngày cấp 10/02/2009, nơi cấp: Bà Rịa Vũng Tàu, đăng ký thuê bao viễn thông Viettel số điện thoại 01654728129 (BL 125), gọi cho bị cáo ngày 27/10/2017 kêu vào thị trấn Phú Hòa trộm cắp tài sản, nhưng chưa được xử lý. Hội đồng xét xử thấy, hành vi của Minh Anh (Vũ Tâm Thiện) có dấu hiệu phạm tội; do đó, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết số:41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh N phạm tội “Trộm cắp tài sản”;
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh N 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01(Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng;
 - Đối với số tiền 3.000.000đồng, tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.
- (Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 13/QĐ-VKSTS-HS ngày 12/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn).

Căn cứ Điều 584, 585 và 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Công nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Thị Thanh N bồi thường thêm cho bà Đỗ Thị T số tiền 3.000.000đồng (Ba triệu đồng).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh N chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, bị hại, các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**